

MỘT SỐ NỖ LỰC NHẪM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CHÂU PHI

Nguyễn Thị Hằng*

Thời kỳ gần đây nhiều nước châu Phi đã có nhiều nỗ lực nhằm phát triển kinh tế-xã hội. Dưới đây là một số nỗ lực như vậy.

1. Thu hút đầu tư để phát triển sản xuất, huy động nguồn lực phát triển, tạo sự tăng trưởng kinh tế

Từ những năm 1990, đầu tư tư nhân bắt đầu được khuyến khích phát triển ở châu Phi. Trong số 22 nước châu Phi được nghiên cứu năm 1997 cho thấy môi trường kinh doanh đã được cải thiện hơn rất nhiều so với những năm cuối thập kỷ 1980, đầu thập kỷ 1990. FDI vào châu Phi bắt đầu tăng từ cuối thập kỷ 1990, chủ yếu tập trung ở các nước có nhiều tài nguyên thiên nhiên, nhất là dầu khí và khoáng sản.

Một dự án đầy triển vọng ở châu Phi là Quỹ Môi trường đầu tư cho châu Phi, được thành lập vào tháng 11 năm 2005 bởi các công ty đa quốc gia, các chương trình phát triển như Shell, Anglo, American, và Chương trình Phát triển quốc tế của Vương quốc Anh. Kết hợp với một số doanh nghiệp địa phương, các tổ chức phi chính phủ và chính phủ các nước châu Phi, quỹ này sẽ thuộc quyền quản lý của khu vực tư nhân. Mục tiêu của chương

trình là làm tăng lượng đầu tư vào châu Phi thông qua cải thiện chính sách và môi trường đầu tư.

Theo Phó chủ tịch Liên minh châu Phi (AU) Patrick Mazimhaka, đầu tư trong nước ở khu vực là “*chìa khoá để khôi phục sự tăng trưởng kinh tế cao tại lục địa này*”. Theo ông, nền kinh tế châu Phi cần những khoản đầu tư lớn để tạo điều kiện cho khu vực tư nhân trên lục địa này phát triển. Ông phát biểu: “*Có sự liên quan trực tiếp giữa đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và đầu tư trong nước*”, và nói thêm rằng “*một nhà đầu tư trước hết phải xem xét các công ty trong nước hoạt động như thế nào trước khi quyết định đầu tư*”. Ông cho rằng đầu tư trong nước là một trong những nhân tố để thu hút FDI và chính phủ các nước châu Phi phải tạo ra môi trường thuận lợi cho đầu tư, trong đó có việc cho các doanh nghiệp tiếp cận các khoản tín dụng với lãi suất thấp để tăng vốn đầu tư trong nước. Vì lẽ đó, ngày càng có nhiều nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đến châu Phi bởi những yếu tố hấp dẫn kể trên. Dòng FDI vào châu Phi đã tăng nhanh, từ 2,3 tỷ USD giai đoạn 1992-1997 lên 19,6 tỷ USD năm 2001, 11,7 tỷ USD năm 2002 và 15,1 tỷ USD năm 2003. Vào năm 2003, châu Phi chiếm 8,7% tổng FDI vào các nước đang phát triển và dự báo sẽ tăng nhanh trong các năm tiếp theo.

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Hiện nay, AU đang trong quá trình xây dựng Ngân hàng Đầu tư Châu Phi (AIB), Ngân hàng Trung ương châu Phi (ACB) và Quỹ Tiền tệ Châu Phi (AFM) để hỗ trợ FDI vào châu Phi. Ba tổ chức này sẽ giúp khu vực tài chính châu Phi hội nhập cũng như huy động các nguồn lực trong nước để đầu tư vào các dự án trong khu vực. Các tổ chức này dự kiến sẽ cung cấp tài chính cho phát triển cơ sở hạ tầng.

Trên thực tế, tốc độ tăng trưởng GDP đang tăng khá ở khu vực cận Sahara, đặc biệt là Nam Phi. Ở Bắc Phi, chương trình tư nhân hoá tại Libi đang góp phần thu hút FDI. Hơn nữa, giá dầu mỏ tăng cao khoảng 40% trong năm 2003-2004, giá một số mặt hàng như vàng, kim cương cũng tăng khá cao, điều này khiến cho các nước giàu tài nguyên trở nên hấp dẫn và thu hút được nhiều FDI hơn.

2. Phát triển nông nghiệp nông thôn và công nghiệp hoá

Các nhà lãnh đạo châu Phi đã nhận ra rằng an ninh lương thực và dinh dưỡng là những vấn đề phải được quan tâm để đạt được sự tăng trưởng, phát triển và thực hiện các Mục tiêu thiên niên kỷ ở châu Phi. Do đó, quyết định đưa ra chương trình an ninh lương thực và dinh dưỡng của AU và NEPAD là nhằm đưa châu Phi thoát khỏi tình trạng bấp bênh về lương thực, nghèo đói và suy dinh dưỡng. Chương trình mới này được thực hiện với sự ủng hộ của chương trình phát triển nông nghiệp toàn diện châu Phi (CAADP) của NEPAD – một chương trình đã được các nhà lãnh đạo châu Phi tán thành gần đây. Mục đích chính của chương trình dinh dưỡng là “*phát triển an ninh lương thực, giảm nghèo đói và suy dinh dưỡng*”.

Để đạt được các mục tiêu đó, NEPAD sẽ phải liên kết chặt chẽ với các ngành, các

lĩnh vực khác nhau bao gồm y tế, giáo dục, thương mại và giới tính...v.v. NEPAD đã có sự phối hợp hành động với Tổ chức Lương thực Thế giới (FAO) trong các chương trình phát triển nông nghiệp, nhấn mạnh đến việc cải thiện năng suất lao động, an ninh lương thực, quản lý tốt các nguồn tài nguyên, hạn chế chi phí tiếp cận thị trường. Diễn đàn nghiên cứu nông nghiệp châu Phi (FARA) đã cung cấp cho giới lãnh đạo những thông tin nghiên cứu và phát triển nông nghiệp châu Phi, hỗ trợ cho việc cải thiện năng suất lao động. Diễn đàn này có sự phối hợp chặt chẽ với WB. Các nước châu Phi đã sẵn sàng thực hiện một số lĩnh vực ưu tiên đã đề ra trong Chương trình Hành động của NEPAD về nông nghiệp nhằm nỗ lực giảm nghèo.

Trong nỗ lực giải quyết tình trạng nghèo đói và kém phát triển về kinh tế ở châu Phi, Liên hợp quốc và Hội đồng liên viện hàn lâm khoa học thế giới (IAC) – một tổ chức phi chính phủ có trụ sở tại Hà Lan tập hợp các nhà khoa học hàng đầu của 90 viện hàn lâm khoa học các nước trên thế giới, đã công bố các chiến lược tăng cường nông nghiệp châu Phi, trong đó có các chiến lược và biện pháp giúp châu Phi tận dụng các thành tựu khoa học công nghệ không chỉ tăng năng suất, hiệu quả và sự phát triển bền vững của nông nghiệp mà còn đảm bảo an ninh lương thực và dinh dưỡng cần thiết cho mỗi gia đình châu Phi.

Năm 2004, AU đã đưa ra Tuyên bố 25 điểm về những thách thức đối với tình hình nông nghiệp và nước trong giai đoạn hội nhập và phát triển bền vững ở châu Phi. Tuyên bố nhấn mạnh: nước là yếu tố quan trọng, quyết định mọi hoạt động con người ở châu Phi và ưu tiên cho phát triển nông nghiệp. AU ủng hộ việc phát triển nông nghiệp, ủng hộ việc phát triển các

nông sản chiến lược như gạo, ngô, bông, cà phê, thúc đẩy phát triển chăn nuôi, đánh bắt cá,... Một trong những kế hoạch nhằm đảm bảo phát triển lâu dài cho châu Phi là sáng kiến về phát triển các nguồn nước được AfDB đề ra năm 2004 với số vốn dự kiến huy động là 14,7 tỷ USD, theo đó, phát triển nguồn nước sẽ giúp đem lại sự an toàn vệ sinh, xoá bỏ đói nghèo, ổn định kinh tế.

Trong thời gian tới, theo Liên hợp quốc, Tổ chức Nông nghiệp Thế giới (FAO), WB, AfDB thì nông nghiệp vẫn là động lực phát triển của châu Phi. Các tổ chức này đã kêu gọi đầu tư nhiều hơn cho nông nghiệp để bảo đảm an ninh lương thực, nêu bật vai trò của nhà nước và tư nhân trong lĩnh vực lương thực để mang lại lợi ích cho toàn châu lục. Phần lớn người nghèo sống ở nông thôn, do vậy nơi đây cần phải được cung cấp lương thực và tạo công ăn việc làm trước tiên, phát triển nông nghiệp là bước đầu tiên trong quá trình phát triển bền vững lâu dài.

Liên hợp quốc và AU đã xây dựng ba chương trình phát triển nông nghiệp ngắn hạn cho châu Phi gồm: mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp, tăng nguồn cung cấp lương thực và giảm đói nghèo, cải thiện cơ sở hạ tầng nông thôn và nâng cao năng lực tiếp cận thị trường của nông dân. Về lâu dài cần thúc đẩy nghiên cứu nông nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất và hiệu quả chế biến nông sản.

Để giải quyết tình trạng đất nông nghiệp ở châu Phi đang suy giảm (75% đất nông nghiệp ở vùng cận Xahara đang có nguy cơ suy thoái nghiêm trọng và đang mất dần đi các chất dinh dưỡng cơ bản cần thiết cho sự phát triển của cây lương thực), Tổng thống Olusegun Obasanjo,

Chủ tịch Ủy ban triển khai về hợp tác mới để phát triển châu Phi của NEPAD, và Tổng thống Nigêria đang kêu gọi các nhà lãnh đạo quốc gia, các bộ trưởng, các nhà lãnh đạo công nghiệp, các tổ chức nông dân và các tổ chức khác hỗ trợ việc chuyển đổi nền nông nghiệp châu Phi, bắt đầu với "Hội nghị thượng đỉnh về phân bón châu Phi" diễn ra vào tháng 6 năm 2006. Hội nghị này đã bàn về cuộc khủng hoảng dinh dưỡng của đất và việc áp dụng các chiến lược phục hồi nền nông nghiệp châu Phi.

Các chính sách phát triển nông nghiệp chủ yếu bao gồm: áp dụng công nghệ tiên tiến trong nông nghiệp, đa dạng hoá cây trồng, vật nuôi; quản lý có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, cải thiện chất lượng đất đai và tăng năng suất lao động; đầu tư đường xá, dịch vụ viễn thông, điện nước,... nhằm tăng khả năng tiếp cận thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp; chính sách sở hữu đất đai mới trong đó phụ nữ được khuyến khích sở hữu đất đai nông nghiệp, v.v... Có thể đưa ra đây hai mô hình đã được thực hiện và thu được những kết quả đáng khích lệ và là bài học cho các nước châu Phi khác học hỏi kinh nghiệm:

Chương trình cây lương thực bản địa tại Kênia¹

Dự án quan tâm đến vấn đề sức khoẻ cộng đồng, vấn đề thu nhập của người dân và đa dạng sinh học. Vấn đề đặt ra là mặc dù đây là nơi có sẵn nguồn cây lương thực dồi dào nhưng người dân lại thiếu kiến thức về nông nghiệp, dinh dưỡng, văn hoá và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Các nỗ lực đã được thực hiện có hiệu quả bao gồm: Cải thiện mức sống và sức khoẻ của

¹ <http://www.unesco.org>

cộng đồng địa phương; Nâng cao nhận thức của những khuyến nông viên để họ áp dụng hàng ngày; Tạo ra sự hiểu biết, thông tin cần thiết cho các tổ chức phi chính phủ trong việc thực hiện công tác giảm nghèo và sức khoẻ cộng đồng; Tạo ra kiến thức khoa học hữu hiệu để bảo tồn đa dạng văn hoá và đa dạng sinh học.

Cải thiện dịch vụ khuyến nông ở Mali bằng cách liên kết hai nhà - nhà nông, nhà nghiên cứu²

Trước những vấn đề về an ninh lương thực và thu nhập của 80% dân số ở nông thôn, chính phủ Mali đã tổ chức nghiên cứu và phát hiện rằng các công nghệ sản xuất không thu hút được sự ứng dụng của người nông dân và họ không áp dụng được trong sản xuất ngoại trừ công nghệ rất thành công khi nghiên cứu về sản xuất bông. Các bằng chứng cho thấy thành công của các nghiên cứu và công nghệ trong nông nghiệp chỉ được chuyển giao đến các tổ chức nông dân chứ không được tổ chức hướng dẫn cụ thể đến từng cá nhân nông dân để họ có thể áp dụng được. Viện nghiên cứu kinh tế nông thôn (IER) cơ quan nghiên cứu chính của Mali đã xúc tiến mô hình hợp tác giữa các tổ chức nông dân và các nhà nghiên cứu, trên cơ sở hiểu rằng cần phải để nông dân tham gia vào quá trình chuyển giao công nghệ, thử nghiệm công nghệ ngay tại đồng ruộng.

3. Hợp tác khu vực

Các tổ chức hợp tác khu vực của châu Phi đã tăng cường hỗ trợ bổ sung cho nhau, tạo điều kiện phát triển kinh tế, mở rộng thị trường khu vực, đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Các tổ chức này luôn đề cao ý thức tự lực tự cường, đóng vai trò quan

trọng cho hoà bình, ổn định và phát triển kinh tế - thương mại của cả châu lục.

Trong các thập kỷ qua, ở châu Phi đã hình thành nhiều tổ chức hợp tác khu vực. Ở Trung Phi có Liên minh Kinh tế và Thuế quan Trung Phi (UDEAC-1964), sau trở thành Cộng đồng Kinh tế và Tiền tệ Trung Phi (CEMAC). Ở Đông Nam Phi có Cộng đồng Đông Phi (1967-1977), Liên minh thuế quan miền Nam Châu Phi (SACU-1969), Cộng đồng Phát triển Miền Nam Châu Phi (SADC-1992), Khu thương mại ưu đãi (PTA), được thừa kế bằng khối Thị trường chung Đông và Nam Phi (COMESA-1995). Ở Tây Phi có Cộng đồng Kinh tế các nước Tây Phi (ECOWAS-1995), Liên minh Kinh tế và Tiền tệ Tây Phi (UEMOA-1994). Ở Bắc Phi có Liên minh Arab Maghreb (UMA-1989).

Ở Bắc Phi, tổ chức hợp tác lớn nhất khu vực là Liên minh Arab Maghreb (UMA), ra đời năm 1989, tập hợp 4 nước Bắc Phi là Maroc, Angiêri, Tuynidi, Libi, ngoài ra có thêm Môritani. Đây là tổ chức hợp tác toàn diện giữa các nước Bắc Phi trên mọi lĩnh vực chính trị, quốc phòng, kinh tế thương mại, văn hoá... Về kinh tế thương mại, tiến trình hội nhập sẽ diễn ra qua ba giai đoạn. Giai đoạn 1 là thiết lập khu mậu dịch tự do giữa các nước thành viên trong buôn bán hàng hoá và dịch vụ. Giai đoạn 2 là thiết lập một liên minh thuế quan và thị trường chung, với việc hợp nhất biểu thuế xuất nhập khẩu giữa các nước thành viên. Giai đoạn 3 là thiết lập một liên minh kinh tế tổng thể. Hiện nay, các nước UMA vẫn đang trong giai đoạn đầu, hướng tới thiết lập một khu mậu dịch tự do.

Ở khu vực Tây Phi, hai tổ chức quan trọng nhất là Cộng đồng Kinh tế các nước Tây Phi (ECOWAS) và Liên minh kinh tế tiền tệ Tây Phi (UEMOA).

²<http://www.worldbank.org/afr/findings/english/find33.htm>

ECOWAS ra đời năm 1975, bao gồm 15 nước nói tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Bồ Đào Nha trong khu vực. Mục tiêu là hình thành một khối thị trường chung và một liên minh tiền tệ duy nhất giữa các nước Tây Phi vào năm 2005. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chính trị, kinh tế, xã hội, mục tiêu này không đạt được như dự kiến và lui lại đến năm 2010.

UEMOA bao gồm 8 nước có sử dụng đồng tiền chung CFA (franc châu Phi) là Bênanh, Buôckina Phaxô, Côt Đivoa, Ghinê Bitxao, Mali, Nigiê, Xê-nê-gan, được thành lập tại Dakar (thủ đô Xê-nê-gan) tháng 1 năm 1994. Mục tiêu của UEMOA là thành lập giữa các nước thành viên một thị trường chung dựa trên việc tự do lưu thông nhân lực, hàng hoá, dịch vụ và vốn, dựa trên một biểu thuế chung, miễn thuế hoàn toàn đối với các mặt hàng nông sản, hàng thủ công và một số mặt hàng công nghiệp giữa các nước thành viên.

Ở Đông Nam Phi có ba tổ chức đóng vai trò quan trọng là Khối thị trường chung Đông và Nam Phi (COMESA), Cộng đồng Phát triển Miền Nam Châu Phi (SADC).

COMESA bao gồm 20 nước, chủ yếu là các nước Đông Nam Phi như Gibuti, Kênia, Madagaxca, Malaui, Xudăng, Dimbabuê, Xây-sen, Cômô, Êritôria, Êthiôpia, Namibia, Xoa Dilen, ngoài ra còn có các nước Trung Phi và Ai Cập ở Bắc Phi. Mục tiêu của COMESA là tạo ra một khu vực thương mại tự do giữa các nước thành viên để tạo điều kiện cho hoạt động thương mại, đầu tư, chuyển giao công nghệ... Đến nay, một số nước như Gibuti, Kênia, Madagaxca, Malaui, Xudăng, Dimbabuê, Xây-sen đã áp dụng miễn thuế và loại bỏ rào cản phi thuế đối với hàng hoá sản xuất tại các nước thành viên trong khối. Những nước còn lại mới tham gia ở

mức thoả thuận dành các ưu đãi về thuế đối với hàng hoá sản xuất tại các nước thành viên, như Cômô và Êritôria đánh thuế nhập khẩu ở mức 20%, Êthiôpia đánh thuế ở mức 40-90% so với biểu thuế MFN..., một số nước khác áp dụng mức thuế MFN.

Cộng đồng Phát triển Miền Nam Châu Phi (SADC) tập hợp 14 nước ở miền Trung và Nam châu Phi, bao gồm Ăngôla, Bôt-xoana, CHDC Côngô, Lê-xô-thô, Malaui, Mô-ri-tô, Mô-dăm-bích, Namibia, Xây-sen, Nam Phi, Xoadilen, Tandia, Dăm-bia, Dimbabuê. Tổ chức này khởi xướng hợp tác trên nhiều lĩnh vực kinh tế xã hội. Về thương mại, mục tiêu của SADC là hướng tới thành lập một khu thương mại tự do – Hiệp định thương mại tự do trong khối SADC giữa các nước thành viên vào năm 2008.

4. Đầu tư cho giáo dục

Châu Phi sẽ không đạt được tốc độ tăng trưởng nhanh chóng và bền vững nếu không chú trọng đầu tư vào con người. Đầu tư vào giáo dục, đặc biệt là giáo dục tiểu học, được coi như một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định hạnh phúc con người và các cơ hội tăng trưởng kinh tế. Thực tế đã chứng minh, thu nhập thấp của người nghèo một phần là do trình độ học vấn và kỹ năng nghề nghiệp kém, ngược lại, những người có trình độ học vấn cao hơn có khả năng ứng dụng công nghệ mới và tăng năng suất lao động hơn, giúp họ tăng thu nhập và có nhiều việc làm, đồng thời đóng góp nhiều hơn cho xã hội.

Để nền giáo dục của châu Phi đuổi kịp nền giáo dục trên thế giới, NEPAD đã kêu gọi sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế trong lĩnh vực này. Do đó, theo kế hoạch này, WB đã đề ra hành động khu vực 4 tiêu

điểm nhằm giúp các nước châu Phi phát triển giáo dục gồm: thúc đẩy sự phổ cập giáo dục vào năm 2015; cải thiện tình hình giáo dục trung học cơ sở, tăng chất lượng giảng dạy trong nhà trường; phục hồi và củng cố giáo dục bậc cao; giúp các nước châu Phi xây dựng năng lực phòng chống HIV/AIDS trong học đường, đảm bảo các chương trình giáo dục đóng vai trò quan trọng và hiệu quả trong phòng chống HIV/AIDS.

Đầu tư vào giáo dục là một trong những hình thức sử dụng tốt nhất các nguồn lực mà một nước có thể áp dụng được. Tại Uganda, chính sách phổ cập giáo dục tiểu học được chính phủ áp dụng từ năm 1996 đã làm tăng số học sinh tiểu học từ 2,5 triệu năm 1996 lên 6,7 triệu năm 2000; tỷ lệ chi tiêu ngoài lương cho giáo viên tăng từ 40% lên 90%; bất bình đẳng về giới trong giáo dục giảm, tỷ lệ nhập học tiểu học của trẻ em nữ tăng từ 59% lên 89%, của trẻ em nam tăng từ 67% lên 91% trong giai đoạn 1992-2000. Chương trình xoá mù chữ cho phụ nữ độ tuổi 15-39 ở Xênegan đã làm giảm tỷ lệ mù chữ của nước này xuống 40%; đem lại tác động tích cực đến các điều kiện xã hội của cộng đồng và tăng chất lượng cuộc sống của phụ nữ Xênegan.

5. Cải cách thể chế và luật pháp

Thời gian qua, tại châu Phi đã diễn ra nhiều thay đổi về chính trị – tạo động lực cho những thay đổi về kinh tế. Tháng 7 năm 2002, Tổ chức Thống nhất Châu Phi (OAU) với cơ chế cũ đã bị giải tán, thay vào đó là việc thành lập Liên minh Châu Phi (AU) với sự liên kết mạnh mẽ hơn, bộ máy lãnh đạo có hiệu quả hơn. Lãnh đạo các nước châu Phi đã cam kết cùng nhau thực hiện một kế hoạch chấn hưng châu lục quy mô lớn và đầy tham vọng, nhằm xoá bỏ đói nghèo, đẩy mạnh tăng trưởng

và phát triển kinh tế. AU có nhiệm vụ chấm dứt xung đột, nghèo đói và bệnh tật ở châu lục Đen đầu năm 2015. Theo các chuyên gia, để đạt được mục tiêu thiên niên kỷ đã đề ra thì châu Phi phải đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 7%/năm cho đến năm 2015, và cần tới 64 tỷ USD. Đây là một thách thức lớn đối với khu vực này. Tổng thống Dambisa, ông Frederik Chiluba, phát biểu rằng đã đến lúc châu Phi không thể trì hoãn thực hiện kế hoạch “Sáng kiến của châu Phi mới”, ông nói: “Chúng ta đã tụt hậu quá xa, trong khi đang sống ở một thời đại mà sự thay đổi diễn ra từng giây”. Theo các đại biểu, muốn đưa châu lục thoát khỏi đói nghèo và khủng hoảng trước tiên cần phải chấm dứt mọi cuộc chiến tranh trên địa bàn châu Phi, đây cũng là ý kiến của cựu Tổng thư ký Liên hợp quốc Kofi Annan.

Các quốc gia châu Phi đang nỗ lực thiết lập một nền dân chủ nhằm tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội. Ngoài một số nước vẫn duy trì chế độ độc đoán như Êritoria, Ghinê Xích đạo, Xudăng, Dimbabuê, Xoa Dilen, Gambia, còn lại các nước châu Phi khác đang chuyển dần sang cơ chế chính trị dân chủ. Một trong những cải cách mạnh mẽ của châu Phi là thành lập Nghị viện Châu Phi (PAP) theo mô hình EU nhằm đảm bảo sự tham gia đầy đủ của người dân trong điều hành, phát triển và hội nhập kinh tế. AU đã thành lập Cơ chế Giám sát Châu Phi (APRM) để thúc đẩy dân chủ và nâng cao tinh thần trách nhiệm thông qua việc thực hiện các chính sách và tiêu chuẩn nhằm đem lại sự ổn định chính trị, phục vụ cho tăng trưởng kinh tế cao và phát triển ổn định. Hoạt động của APRM tập trung vào 4 lĩnh vực chính là dân chủ và thể chế chính trị, cơ chế quản lý kinh tế, cơ chế quản lý công ty và phát triển kinh tế xã hội.

Các nhà lãnh đạo châu Phi đã nhận thức được sự cần thiết phải cải cách hệ thống luật pháp hiện nay sao cho phù hợp với thông lệ của luật pháp quốc tế. Một số luật đã được sửa đổi như Luật Mậu dịch quốc tế, Luật đầu tư nước ngoài, Luật Quản lý ngoại hối, Luật Thương mại, Luật Lao động và Cải cách hành chính. Ủy ban vì châu Phi ước tính 1% thị phần mà châu Phi giành thêm trong mậu dịch quốc tế có thể làm lợi cho châu lục này gấp 4 lần số viện trợ nước ngoài mà châu lục này nhận được. Tuyên bố của Hội nghị thượng đỉnh của Liên minh Châu Phi (AU) nêu rõ: “Chúng tôi kêu gọi cộng đồng quốc tế thiết lập một cơ chế mậu dịch công bằng bằng cách... xoá bỏ những hàng rào thuế quan và phi thuế quan, những khoản trợ giá và trợ cấp trong nước đang bóp méo hoạt động mậu dịch, đặc biệt là trong nông nghiệp”.

6. Xây dựng cơ sở hạ tầng

Phát triển cơ sở hạ tầng ở châu Phi có vai trò rất lớn vì châu lục này bị tụt hậu so với thế giới về số lượng, chất lượng, chi phí và tính công bằng của khả năng tiếp cận dịch vụ cơ sở hạ tầng. Theo con số thống kê của Ngân hàng Thế giới năm 2005, chỉ có 16% đường sá được trải nhựa ở lục địa Đen.

Những khó khăn trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng mà các nước lục địa Đen đang gặp phải bao gồm:

+) Khó khăn về vị trí địa lý và lịch sử phức tạp: cách xa thị trường chính, sa mạc Sahara rộng lớn, thiếu hệ thống cảng tự nhiên, và nhiều khu vực không có biển đã nâng chi phí giao thông vận tải lên cao. Phát triển cơ sở hạ tầng trong thời kỳ thực dân tập trung vào xây dựng hệ thống giao thông từ các nguồn nguyên liệu đến cảng. Sau khi giành được độc lập, châu Phi bị chia thành nhiều quốc gia nhỏ, điều này

đã đẩy chi phí giao thông và năng lượng lên cao, nảy sinh những vấn đề phức tạp của vận tải qua biên giới, tinh thần thiếu hợp tác giữa các nước trong các dự án về nước và năng lượng, hệ thống đường sắt không tương thích và nhiều yếu tố khác.

+) Khó khăn về tài chính: Thiếu đầu tư dẫn đến tình trạng hư hỏng của các cơ sở hạ tầng, đặc biệt là giao thông đường bộ. Ví dụ như ở 9 nước Đông Phi, chi tiêu cho bảo dưỡng chỉ dành cho 20% hệ thống hạ tầng cơ sở hiện tại. Thiếu thu nhập, nhu cầu về cơ sở hạ tầng thấp và dân số nhỏ manh mún gây khó khăn cho nền kinh tế.

+) Chính sách tồi và tinh thần trách nhiệm kém: Cấp phép, rào cản cạnh tranh và tham nhũng cũng ảnh hưởng xấu đến khả năng cung cấp các cơ sở hạ tầng với chi phí thấp.

Mặc dù có những khó khăn về vị trí địa lý và cơ cấu nhưng châu Phi cũng có những cơ hội để cải thiện cơ sở hạ tầng. Một bước đi cần thiết là đẩy mạnh đầu tư, đặc biệt là vào việc tái định cư và duy tu bảo dưỡng các công trình hiện tại. Đầu tư của nhà nước đòi hỏi phải tăng thêm. Sự tham gia của tư nhân có thể giúp cung cấp vốn cho một số đầu tư và nâng cao tính hiệu quả, nhưng điều này không thể giải quyết được những vấn đề cơ sở hạ tầng của châu Phi. Một môi trường thể chế và chính sách thuận lợi là cần thiết để thu hút đầu tư mới và sử dụng nguồn đầu tư có hiệu quả. Sự ổn định kinh tế vĩ mô, tự do hoá việc chuyển vốn ra nước ngoài, thuế cạnh tranh, các hình thức đảm bảo thực thi hợp pháp, mức tham nhũng thấp, tuân thủ các quy định minh bạch là rất quan trọng đối với các nhà đầu tư tư nhân, đặc biệt trong hoàn cảnh thời gian thu hồi vốn của nhiều khoản đầu tư cơ sở hạ tầng là khá dài. Trong bối cảnh các chính sách đã hợp lý nhưng vẫn khó thu hút đầu tư

tư nhân thì hỗ trợ quốc tế có thể cung cấp vốn cho nhà nước và đảm bảo giúp thúc đẩy sự tham gia của tư nhân. Việc giám sát cẩn thận các quy định pháp luật và nội dung hợp đồng cũng có thể đảm bảo nguồn vốn đầu tư tư nhân và nhà nước được sử dụng công bằng.

Nâng cao sự hợp tác giữa các quốc gia và khu vực là một cách để giảm chi phí tiếp cận các cơ sở hạ tầng ở châu Phi, cải thiện đường xá và kết nối các hệ thống đường sắt làm giảm chi phí giao thông vận tải. Trao đổi thương mại về năng lượng và nước cũng có thể giảm chi phí một cách đáng kể. Ví dụ như người ta ước tính rằng Nam Phi có thể giảm 80 triệu USD chi phí vận hành một năm bằng cách trao đổi năng lượng với các nước láng giềng (Masters, Sparrow, and Bowen (1990)). Tìm kiếm những biện pháp sáng tạo để mở rộng tiếp cận cũng là rất cần thiết. Môđambích đã thử nghiệm một chương trình mang tính hứa hẹn: chính phủ thành lập các nhà máy điện sử dụng máy phát điện chạy bằng diesel ở các vùng nông thôn và sau đó bán các công ty này cho nhà đầu tư tư nhân với giá thấp để họ tiếp tục triển khai các hoạt động thương mại. Trợ cấp của chính phủ, các tổ chức phi chính phủ hoặc nhà tài trợ cho các cộng đồng là một hình thức cung cấp vốn khác. Cho dù sử dụng phương pháp tiếp cận nào thì sự tham gia của cộng đồng và người sử dụng vào việc xây dựng, bảo dưỡng và quản lý các cơ sở hạ tầng là một trong những cách hiệu quả nhất để mở rộng mức tiếp cận ở nông thôn.

7. Hội nhập kinh tế quốc tế

Trong một trật tự quốc tế mới đang nổi lên, châu Phi đã nhận ra rằng nhu cầu về một chương trình nghị sự mới để đẩy mạnh phát triển là hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế. Từ đầu những năm 1990,

châu Phi đã có nhiều chuyển biến tích cực nhờ chính sách cải cách kinh tế, đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế. Tình hình chính trị đã đi vào thế ổn định hơn, do vậy xu thế hoà bình và ổn định đang dần trở thành xu thế chủ đạo trên khắp châu lục. Châu Phi đã có những cố gắng cải thiện hình ảnh của mình trên trường quốc tế. Dù ở các mức độ khác nhau nhưng nhìn chung các nước châu Phi đều cố gắng đẩy mạnh tiến trình mở cửa thị trường, tăng cường buôn bán với mọi quốc gia và các khu vực khác trên thế giới. Trong vòng đàm phán của WTO tổ chức tại Cancun tháng 11 năm 2001, các nước châu Phi đã lên tiếng kêu gọi cộng đồng quốc tế khai thác hết những nguồn nhân lực và tài nguyên của châu Phi, đồng thời qua đó dành những lợi ích của thương mại thế giới thông qua việc hội nhập châu Phi vào nền kinh tế toàn cầu. Đến đầu năm 2003, 41/54 nước châu Phi đã là thành viên của WTO. Phù hợp với các cam kết của mình trong khuôn khổ WTO, các nước châu Phi đã lần lượt giảm bớt các hàng rào thuế quan và phi thuế quan. Bên cạnh đó, các nước châu Phi lại được hưởng nhiều ưu đãi trong buôn bán với những thị trường lớn trên thế giới như Mỹ, EU.

Giữa năm 2004, Hội nghị cấp cao AU lần thứ 14 gồm 40 nước họp tại Êtiôpia cũng đã đề cập đến vấn đề hội nhập quốc tế. Các nhà lãnh đạo châu Phi đã tập trung thảo luận các vấn đề như hợp tác giữa châu Phi với thế giới như hợp tác Nam – Nam, hợp tác Bắc Nam, thúc đẩy liên kết thông qua loại bỏ dần các hàng rào thương mại, ngăn ngừa đại dịch HIV/AIDS. Ủy ban thực hiện sáng kiến “Đối tác mới vì sự phát triển châu Phi” (NEPAD) đã đưa ra một kế hoạch chấn hưng kinh tế châu Phi với mục tiêu thu hút 64 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài mỗi

năm, đã tiến hành nhiều cuộc hội thảo nhằm thực hiện dự án thúc đẩy tiến trình hội nhập, tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững.

Bước sang những năm đầu thế kỷ XXI, sau mấy chục năm dài bất ổn, làn sóng khủng hoảng ở châu Phi đã có phần lắng dịu. Nguyên nhân chủ yếu là do xu hướng liên kết, hoà bình đối thoại ngày càng tăng trên thế giới, các cuộc cạnh tranh kinh tế diễn ra gay gắt và xu hướng toàn cầu hóa lan rộng đòi hỏi mỗi quốc gia phải ổn định, hoà bình, phát triển để tồn tại. Tại châu Phi, nước Nam Phi mới – nền kinh tế mạnh nhất trên lục địa, đã phát triển được một số năm và bắt đầu phát huy tác dụng đầu tàu kinh tế. Những điểm sáng khác về phát triển kinh tế như Tuynidi, Angiêria, Libi, Mali, Mambibia... được duy trì. Một loạt các cuộc khủng hoảng tại Xu Đãng, Cốt Đivoa, Burundi..., từng bước được giải quyết. Người châu Phi không chỉ hy vọng mà còn đang dần dần có cơ sở để tin rằng một tương lai tốt đẹp hơn trong thế kỷ này sẽ đến với họ bằng chính các nỗ lực của họ và sự trợ giúp, hợp tác của thế giới.

Tài liệu tham khảo

1. *Africa Policy Outlook 2001*, www.africaaction.org
2. *Africa Policy Outlook 2002*, www.africaaction.org
3. *Africa Policy Outlook 2003*, www.africaaction.org
4. *Africa Policy Outlook 2004*, www.africaaction.org
5. *Africa Policy Outlook 2005*, www.africaaction.org
6. *Africa Policy Outlook 2006*, www.africaaction.org

7. Africa World Press, Inc, *African Voices on Structural Adjustment* (A Companion to Our Continent, Our Future).

8. Diễn đàn Kinh tế – Tài chính Việt – Pháp, *Chính sách và chiến lược giảm bất bình đẳng và nghèo khổ* (Sách tham khảo). NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội năm 2003.

9. Đỗ Đức Định, *Tình hình chính trị - kinh tế châu Phi thời kỳ 2001 - 2004 và triển vọng 2005 - 2010*. Tạp chí nghiên cứu châu Phi và Trung Đông, số 1, tháng 9 năm 2005.

10. Economic Commission for Africa, *Transforming Africa's Economies* (Economic report on Africa 2000).

11. George Saitoti, *The Challenges of Economic and Institutional Reform in Africa*

12. NEPAD, “*NEPAD In Brief*” and “*A Summary Of NEPAD Action Plans*”, www.nepad.org

13. *Poverty and Development in Africa*, www.africaaction.org

14. Tài liệu tham khảo đặc biệt, Tin kinh tế quốc tế, Tin kinh tế hàng ngày, các số chọn lọc về châu Phi năm 2005, 2006.

15. Toàn cầu hoá tăng trưởng và nghèo đói, Nxb Thế giới Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2002.

16. United Nations Development Programme, *Fact on poverty in Africa*, www.un.org

17. *What can Africa expect from WTO*, www.bbc.com

18. World Bank, NEPAD – New Partnership for Arica Development, 9/2002, www.worldbank.org

19. World Bank, Recent Economic Trends in Africa and Prospects for 2004, www.worldbank.org